

# Sổ tay hướng dẫn quản lý Rái cá vuốt bé trong điều kiện nuôi nhốt

Carol J. Heap, Lesley Wright, Lindell Andrews

Xuất bản:

**Nhóm chuyên gia Rái cá IUCN/SSC, Nhóm chuyên gia Rái cá trong nuôi nhốt (OCT)**

*<http://www.otterspecialistgroup.org/Library/TaskForces/OCT.html>*

**Chủ biên:** Jan Reed-Smith

**Được chỉnh sửa bởi:** Sarah Duncan, Cán bộ quản lý hồ sơ nguồn gốc rái cá vuốt bé quốc tế

**Người dịch:** Nguyễn Văn Thai, cán bộ Chương trình Bảo tồn Thú ăn thịt và Tê tê (CPCP), Vườn quốc gia Cúc Phương – Ninh Bình



**Ảnh do Nicole Duplaix chụp tại Trung tâm Chestnut – Vương quốc Anh**

Tóm tắt hướng dẫn quản lý nuôi nhốt Rái cá vuốt bé- OCT 2008

## I Mục đích

Bản hướng dẫn này được tổng hợp bởi một nhóm các chuyên gia quốc tế nhằm giúp các cơ sở nuôi và các cá nhân có được những kiến thức và thực hiện đúng theo các tiêu chuẩn chăm sóc cơ bản nhất đối với Rái cá vuốt bé hay còn được gọi là Rái cá vuốt ngắn (ASO), *Aonyx cinereus*.

Các kiến nghị đề xuất trong cuốn sổ tay này đều dựa trên cơ sở khoa học vững chắc hoặc dựa trên kinh nghiệm thu được sau nhiều năm làm việc với loài này. Tài liệu này đã được các thành viên của Nhóm chuyên gia rái cá trong nuôi nhốt soạn thảo (Carol Heap – trung tâm Rái cá Chestnut và công viên Cú, Lesley Wright – Thư ký OSG, Lindell Andrews – Vườn thú Adelaide, đã được chỉnh sửa bởi Jan Reed-Smith – Chủ tịch OCT và được Sarah Duncan, nhân viên quản lý hồ sơ gốc rái cá vuốt bé quốc tế xem lại. Để biết thêm thông tin độc giả nên tham khảo các tài liệu có liên quan của hiệp hội vườn thú – bể nuôi quốc tế (thông tin liên lạc có sẵn trên trang Web OTC, xem trang 1).

## II Đặc điểm tự nhiên

Hiện có 13 loài rái cá thuộc họ Chồn, được tìm thấy ở Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Á và Châu Phi. Rái cá vuốt bé là một trong 5 loài phân bố ở Châu Á. Lãnh thổ phân bố của chúng trải dài từ Băng-la-đét, Bhutan, và Nê-pan sang Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a, phía Nam Trung Quốc và phía Nam Ấn độ. Loài rái cá này được tìm thấy ở nhiều sinh cảnh sống khác nhau từ bờ biển nhiệt đới đến các dòng chảy trên núi.

Rái cá vuốt bé thích nghi với việc sống gần con người tốt hơn so với phần lớn các loài rái cá khác. Do đó chúng ta có thể bắt gặp chúng ở ruộng lúa, khu nuôi tôm cá và ở những nơi cách xa nguồn nước.

Do Rái cá vuốt bé có mức độ đe dọa thấp hơn so với các loài rái cá khác, nên IUCN/SSC đã xếp loài này vào nhóm các loài sắp bị đe dọa (Sách đỏ IUCN 2008). Các nguy cơ từ việc môi trường sống bị phá hủy, ô nhiễm môi trường và sự tăng dân số nhanh chóng của loài người đang gây nên những lo ngại tới sự sinh tồn của loài vật này.

## III Sống theo nhóm

Rái cá vuốt bé sống thành các nhóm gia đình lớn gây dựng từ một cặp bố mẹ ban đầu. Trung bình mỗi nhóm có khoảng 5 cá thể, nhưng có những nhóm được ghi nhận có tới

20 cá thể. Rái cá vuốt bé kiếm ăn đơn lẻ nhưng khi bị đe dọa chúng sẽ tập hợp thành nhóm. Loài rái cá này sống chung thủy một vợ một chồng và cả bố mẹ và các anh chị trong đàn đều hỗ trợ nuôi dưỡng các con nhỏ (hay còn được gọi là con non, con chưa trưởng thành). Một nhóm gia đình rái cá sẽ bị phá vỡ khi một cá thể trong cặp bố mẹ ban đầu chết đi. Các cá thể còn lại sẽ giải tán, tìm bạn ghép cặp và thành lập lên những nhóm gia đình riêng của chúng.

Thực tế đã chứng tỏ loài rái cá này là loài có khuynh hướng sống bầy đàn; vì vậy khi nuôi nhốt không nên nhốt chúng một mình. Tốt nhất là nhốt thành cặp cá thể trưởng thành, cặp cá thể trưởng thành và con non (những con non có thể thuộc nhiều lứa khác nhau) hoặc các nhóm cùng giới tính.

Lưu ý:

- Thông thường, việc nhốt chung rái cá với nhau sẽ dễ dàng hơn khi chúng còn nhỏ (dưới 6 tháng tuổi) hoặc khi đã trưởng thành (trên 18 tháng tuổi).
- Nhóm các con đực thường dung hòa hơn so với nhóm các con cái và chúng có thể sống thân thiện trong nhóm lên tới 6 cá thể.
- Gây gổ, xung đột có thể xuất hiện trong tất cả các hình thức ghép nhóm kể cả nhóm gia đình lớn và có thể nảy sinh khi các con non trưởng thành. Về cơ bản, các nhóm gia đình lớn, nhiều thế hệ duy trì các mối quan hệ thân thiện chỉ được trong một vài năm. Để giải quyết được vấn đề này nên tham khảo những chuyên gia có kinh nghiệm. Hoặc có thể liên hệ với OTC qua địa chỉ email: [lontracat@live.com](mailto:lontracat@live.com).
- Nếu có thể thì không nên ghép nhiều hơn hai con cái trong một nhóm.
- Nếu những con rái cá cùng bố mẹ đã sống cùng nhau trong một thời gian dài thì không nên tách chúng ra trừ khi có vấn đề nảy sinh trong nhóm.
- Nên có một chuồng phụ để làm chỗ ở cho các con vật bị khai trừ khỏi nhóm.
- Phải chú ý đến vấn đề thời gian và chăm sóc trong khi thả làm quen giữa các cá thể rái cá với nhau.

#### **IV Tập tính ăn uống và thức ăn**

Rái cá vuốt bé là loài thú ăn thịt. Trong tự nhiên, chúng ăn nhiều loại thức ăn khác nhau bao gồm các loài giáp xác, động vật thân mềm, ếch nhái, cá, chim nhỏ và đôi khi cả bạch tuộc. Rái cá chuyển hoá thức ăn nhanh nhờ tốc độ tiêu hoá nhanh, chỉ khoảng từ

Tóm tắt hướng dẫn quản lý nuôi nhốt Rái cá vuốt bé- OCT 2008

1 đến 2 giờ để chuyển hoá thức ăn từ khi thức ăn vào miệng đến khi chuyển hóa thành phân (thời gian chuyển hoá tùy thuộc vào loại thức ăn). Tỷ lệ trao đổi chất và nhu cầu năng lượng cao đòi hỏi chúng phải tiêu thụ một lượng thức ăn bằng khoảng 20% trong lượng cơ thể mỗi ngày. Trong tự nhiên rái cá vuốt bé sử dụng 40 đến 60% thời gian của chúng để tìm kiếm thức ăn với tần suất từ 2 đến 3 lần một ngày. Khi nuôi nhốt, nên cho rái cá vuốt bé ăn tối thiểu hai lần/ngày; ngoài ra phải có 2 đến 3 lần cho ăn bồi dưỡng (tức là cho ăn thêm rai rác trong ngày hoặc thức ăn còn sống đòi hỏi chúng phải vận động để bắt và ăn được).

Trong nuôi nhốt, các cơ sở nuôi khác nhau có chế độ thức ăn là khác nhau và không có chế độ thức ăn nào là hoàn hảo. Nên cho chúng ăn các loại thức ăn tươi sống, hoặc các loại thức ăn đông lạnh cứng vừa phải và kết hợp với nhau để cung cấp một chế độ thức ăn cân bằng về mặt dinh dưỡng. Ngoài ra, cần phải quan tâm đến kiểu kiếm ăn của loài trong tự nhiên, loại thức ăn tự nhiên, thời gian cho ăn, cân nặng, và loài thức ăn mà từng cá thể thích hoặc không thích. Sau đây là chế độ thức ăn đã được sử dụng thành công ở Vương quốc Anh.

**Khẩu phần ăn cho rái cá vuốt bé** – Dưới đây là danh sách các loại thức ăn phù hợp và khẩu phần được chấp nhận của loài rái cá này. Thông tin thêm về chế độ dinh dưỡng có sẵn trong các tài liệu về dinh dưỡng rái cá của Nhóm chuyên gia Rái cá trong nuôi nhốt.

- Gà con một ngày tuổi: 2 con mỗi ngày (một số cơ sở nuôi đã bỏ túi noãn hoàng đi để tránh lo lắng về khuẩn salmonella) hoặc một lượng thịt thỏ chưa bỏ lông tương đương.
- 70% đến 80% lượng thức ăn có thể là thịt – Thịt nên có chất lượng tốt, bao gồm thịt bò không mỡ, tim bò, gà, ngựa, hoặc thịt hươu nai. Dạ dày của bò là chất đạm dễ tiêu hóa và rất giàu vitamin, rất tốt cho các cá thể bị ốm hoặc yếu. Có thể sử dụng thức ăn khô cô đặc thay thế như thức ăn mèo “lams”<sup>®</sup>.
- Các Vitamin: khoảng một phần tư của một thìa cà phê 5ml của SA 37 hoặc Vionate<sup>®</sup>, hoặc các sản phẩm tương tự cho mỗi con rái cá.
  - Vionate: Phòng thí nghiệm ARC , địa chỉ 4280 Northeast Expressway, Atlanta, GA 30340 U.S.A., 770-454-3200, Số điện thoại đặt hàng: 800-755-7056; pret@jimborn.com
  - SA 37: Trilanco Bracewell Avenue, Poulton Business Park, Poulton-le-Fylde, Lancashire, FY6 8JF, U.K. Số điện thoại bán hàng: 01253 888188; <http://www.equos.co.uk/webstore/>

- Hoa quả thái nhỏ và rau: Cà rốt, cần tây, táo, cà chua, cây việt quất, bí. Khoảng chừng 20 gam mỗi ngày cho một con rái cá. Cả quả và rau có thể sử dụng để bồi bổ lượng vitamin – một số loại thức ăn rái cá sẽ ăn sạch, nhưng một số loại quả như dưa hấu và bí thì chúng chỉ để chơi và cuối cùng làm chúng nát bét.
- Khẩu phần ăn của rái cá nên có 20 đến 30% là cá: Nếu được, nên cho rái cá ăn các loại thức ăn không dầu và tươi. Chỉ nên cho ăn loại cá béo, nhiều dầu tối đa 2 hoặc 3 lần mỗi tuần. Cho ăn cả con cá đã được cắt thành các khúc gồm cả đầu và đuôi. Nếu các con rái cá còn nhỏ thì lọc thịt da cá, cắt thành những miếng vuông nhỏ và bỏ tất cả xương để tránh hóc. Nếu chỉ có cá đông lạnh, nghiên cứu chỉ ra rằng nên bổ sung thêm vitamin B1 (thiamine) vào chế độ ăn của chúng.
- Muối kali: một phần tư (1,25ml) của một thìa cà phê 5ml cho mỗi con rái cá x 2 lần trong mỗi tuần (được cho là giúp ngăn ngừa sỏi thận).
- Dầu gan cá tuyết (Gadus morhua) – không bắt buộc, 2,5ml cho mỗi con rái cá, 3 lần trên tuần.
- Để cải thiện tình trạng bộ lông, hoặc trong thời tiết lạnh, bổ sung thêm mỡ bò, mỡ lợn, bơ hoặc dầu ô liu vào trong bữa ăn thịt của chúng hoặc bôi lên một con gà con; không nên cho ăn quá một thìa cà phê 5ml trên một con một ngày.

Các loại thức ăn trên nên được chia đều theo số lần cho ăn hàng ngày, tốt nhất là ba lần nhưng tối thiểu phải 2 lần một ngày.

**Chế độ ăn mẫu:** Chế độ thức ăn này đã được sử dụng thành công trên 30 năm ở trung tâm Chestnut, tại phía bắc của Vương quốc Anh nơi có mùa hè mát mẻ và mùa đông ẩm ướt hoặc có tuyết rơi.

- **Cho ăn buổi sáng:** gà con, thỏ, 2 con tôm hoặc 2 đến 4 con cá trích.
- Ít nhất cho ăn thêm 2 lần rải rác giữa lần cho ăn vào buổi sáng và buổi chiều.
- **Cho ăn buổi chiều:** thịt băm hoặc cắt thành miếng nhỏ rồi trộn với táo và cà rốt đã được thái nhỏ, các vitamin và dầu gan cá tuyết; ngoài ra cho ăn thêm cá như đã hướng dẫn.

Thời gian cho ăn nên thi thoảng thay đổi để tránh việc rái cá quen được cho ăn vào một thời điểm cụ thể. Thói quen này sẽ nhanh dẫn đến các tập tính đập khuôn, gây gổ trong nhóm, và đòi ăn vì các con rái cá biết sắp đến bữa ăn. Nếu điều này không thể thực hiện được bởi cơ chế vận hành và gây ra tác động như rái cá thường xuyên kêu la vào

Tóm tắt hướng dẫn quản lý nuôi nhốt Rái cá vuốt bé- OCT 2008

lúc 3.30 chiều, thì điều quan trọng cần làm đó là cho chúng biết thức ăn SẼ đến đúng giờ để giảm căng thẳng cho chúng.

**Cho ăn rải rác:** Các thức ăn đó có thể được sử dụng để bổ sung vitamin cho chúng trong suốt cả ngày.

Bọ, ốc, giun đất, dế, tôm, động vật thân mềm, hến, nho, nho khô, táo, lạc không ướp muối như lạc chưa bóc vỏ dùng làm thức ăn cho khỉ (không nhiều hơn 3 tới 4 củ lạc cho mỗi con rái cá trong mỗi tuần). Trứng luộc bóc vỏ hoặc sống có thể được sử dụng như một sự thiết đãi hoặc làm môi trường truyền thuốc cho rái cá. Thức ăn nên được giấu xung quanh chuồng, dưới đá, trong gốc cây ... nhằm khuyến khích rái cá tìm kiếm thức ăn và hoạt động. Tập tính tự nhiên này tạo ra ấn tượng thú vị cho các du khách. Nên cho rái cá ăn ít nhất hai bữa phụ ở thời điểm khác nhau để tránh việc tạo thành thói quen cho chúng. Khi thời tiết nóng ẩm hơn so với nhiệt độ môi trường sống thông thường của rái cá, nên cho chúng ăn thức ăn đông lạnh và đá lạnh. Nên tính toán lượng năng lượng mà các loại thức ăn này bổ sung khi tính toán chế độ ăn cho chúng để tránh việc cho ăn quá nhiều và dẫn đến tình trạng thừa cân.

Phải luôn có sẵn nước uống sạch, cách xa nguồn nước tắm của chúng. Bát đựng nước uống nên được cọ rửa hàng ngày, vững chắc để rái cá không thể lật đổ, và không quá rộng để tránh việc rái cá cố sử dụng để tắm hoặc đi vệ sinh. Trong thời tiết lạnh, bát nước này nên được kiểm tra thường xuyên để đảm bảo chúng không bị đông cứng.

### **Lượng thức ăn**

Một con rái cá khoẻ mạnh cần tổng số thức ăn khoảng 350 gam mỗi ngày, hoặc lên tới khoảng 20% trọng lượng cơ thể. Lượng nhu cầu thức ăn hàng ngày có thể biến đổi tùy theo các đặc điểm sau của mỗi cá thể -

- Tuổi: Các con rái cá còn nhỏ (dưới 1 năm tuổi) cần nhiều thức ăn hơn so với các con rái cá già hơn.
- Giới tính: Một số con rái cá đực thường lớn hơn chút ít và cần nhiều thức ăn hơn.
- Thời kỳ mang thai/cho con bú: Các con cái đang mang thai và cho con bú cần nhiều thức ăn hơn lượng thức ăn bình thường, tối thiểu nhiều hơn 20% so với lượng thức ăn để duy trì của cá thể hàng ngày.
- Nhiệt độ: Những thay đổi về môi trường và mùa sẽ ảnh hưởng đến khối lượng thức ăn mà rái cá cần tiêu thụ.

- Tình trạng sức khỏe: Các cá thể ốm cần nhiều bữa ăn nhỏ và thường xuyên hơn mỗi ngày. Trung tâm Chesnut kiến nghị nên cho dạ dày bò do loại thức ăn này dễ tiêu hoá hơn.
- Tầm vóc cơ thể: Một số con rái cá có tầm vóc cơ thể lớn hơn một cách tự nhiên so với các con khác nên sẽ cần nhiều thức ăn hơn những con có tầm vóc nhỏ con.
- Mức độ hoạt động: Các con hoạt động nhiều có thể cần thêm calo, các con hoạt động thấp cần lượng calo ít hơn.

### **Số lần cho ăn**

Phần lớn các cơ sở cho rái cá của họ ăn 2 hoặc 3 lần mỗi ngày. Trong tự nhiên rái cá vuốt bé ăn suốt ngày do vậy khẩu phần ăn mẫu ở trên nên được phân chia cho phù hợp theo tình hình nhân lực của cơ sở nuôi nhưng tối thiểu phải là hai lần cho ăn một ngày. Ngoài ra, các bữa ăn phụ/bữa ăn với mục đích làm giàu môi trường sống nên được tiến hành ít nhất hai lần một ngày để kích thích sự hoạt động của rái cá. Các thức ăn thêm đó phải được bao gồm trong tổng số calo đưa vào.

### **Giảm cân**

Nếu một con rái cá trở nên quá béo, thì nên cho ăn thức ăn có hàm lượng calo thấp hơn hoặc các thức ăn với nhiều chất xơ và thêm nhiều nước hơn vào khẩu phần ăn. Giảm số lượng thức ăn có thể làm tăng hành vi hung dữ, gây gổ. Trên thực tế, trong một nhóm rái cá không thể giải quyết vấn đề béo phì bằng liều lượng thức ăn do các con rái cá sẽ đòi ăn và ăn tranh khẩu phần của những con khác; mà tốt hơn là tập trung vào việc kích thích chúng tăng cường vận động. Có thể áp dụng một chương trình làm giàu tập tính hỗn hợp có thể giúp giải quyết vấn đề này.

### **Nơi cho ăn**

Nếu có thể thì nên cho ăn tại nhiều địa điểm khác nhau xung quanh chuồng và mỗi con nên có một bát ăn riêng. Việc sử dụng các bát đựng thức ăn riêng sẽ làm cho việc điều trị bằng thuốc dễ dàng hơn đối với một cá thể động vật cụ thể khi chúng cần sự điều trị bằng thuốc. Trong thực tế sẽ rất tốt nếu chúng ta quan sát rái cá ăn để đảm bảo rằng tất cả các con rái cá đang ăn một chế độ thức ăn cân bằng dinh dưỡng. Thông thường những con rái cá rụt rè thường chỉ lấy cá và ăn ở một góc yên tĩnh. Do đó, các con chiếm ưu thế trong đàn chiếm tất cả số thịt nhiều dinh dưỡng. Vì thế một số con rái cá có thể chỉ được ăn cá và có thể có vấn đề về sức khỏe. Việc huấn luyện từng cá thể ăn tại các vị trí cụ thể có thể hỗ trợ việc giám sát lượng thức ăn tiêu thụ của từng cá thể rái cá (để biết thêm thông tin về địa điểm/mục đích tập huấn, xin hãy xem tài liệu tập huấn Tóm tắt hướng dẫn quản lý nuôi nhốt Rái cá vuốt bé- OCT 2008

rái cá OCT đăng trên trang Web OCT (trang 1)). Luôn luôn dọn thức ăn thừa sau khi cho ăn một tiếng để ngăn ngừa sự tiêu thụ thức ăn hư và sự hiện diện của sinh vật gây hại.

### **Cho ăn bằng tay**

Các nhân viên chăm sóc có thể tập cho tất cả rái cá lấy thức ăn một cách an toàn, khi cần thiết, từ tay nhân viên chăm sóc. Điều này làm cho việc cho ăn gà con hoặc cá đã được tắm thuốc dễ dàng hơn và giúp bồi bổ những con gầy dễ dàng hơn.

### **V Ghép nhóm**

Có thể ghép các con rái cá với nhau ở tất cả các độ tuổi; nhưng sẽ thuận lợi hơn rất nhiều khi ghép các con rái cá còn non với nhau.

Các nhân viên chăm sóc có kinh nghiệm sẽ biết rõ tính cách các con vật của họ, vì vậy họ có khả năng ghép đôi chúng một cách dễ dàng hơn. Vì lý do này, mà việc giữ chân các nhân viên lâu năm rất quan trọng.

Cách ghép lý tưởng là nhốt rái cá riêng chuồng cạnh nhau mà không tiếp xúc trực tiếp cơ thể để chúng có thể nghe, nhìn và đánh hơi được nhau. Quá trình này có thể chỉ mất vài ngày, 2 đến 3 tuần hoặc cũng có thể không bao giờ thành công. Đối với những trường hợp ghép đàn khó, chúng ta có thể cô lập một trong hai, hoặc cả hai con rái cá trong vòng 3 đến 4 ngày. Sau một thời gian ngắn bị cô đơn, chúng có thể dễ chấp nhận một cá thể rái cá khác hơn.

Di chuyển đồ đạc và ổ ngủ giữa hai chuồng rồi chuyển con này sang chuồng của con khác trong giai đoạn ngắn có thể là một kỹ thuật làm quen hữu ích. Nhân viên nên theo dõi quá trình này; nếu có bất kỳ dấu hiệu gây gổ nào thì có thể còn quá sớm để tiến hành các bước tiếp theo. Khi các con rái cá có vẻ thân thiện với nhau, nếu có thể, để chúng tiếp xúc với nhau qua tấm lưới chắn để chúng tiếp cận gần hơn và khám phá nhau.. Giai đoạn này cần phải được theo dõi vì chúng có thể cắn bàn chân của nhau. Hành vi của chúng trong bước này sẽ cho biết liệu chúng có thể và khi nào chúng có thể tiếp xúc hoàn toàn với nhau. Khi các con rái cá được phép tiếp xúc hoàn toàn với nhau, nhất thiết phải có đủ nhân viên ở đó để tách chúng ra nếu có đánh nhau bằng cách sử dụng băng ngăn\* hoặc chổi. Ngay khi nhốt chúng cùng nhau, các nhân viên chăm sóc nên quan sát chúng càng lâu càng tốt để phát hiện bất kỳ biểu hiện thù địch nào. Nếu có bất kỳ sự gây gổ hoặc biểu hiện căng thẳng nào thì nên tách chúng ra bằng cách sử dụng băng ngăn hoặc chổi. Không để chúng qua đêm cho đến khi đảm bảo rằng chúng thân thiện và hoà nhập với nhau. Việc nhận biết các dấu hiệu gây gổ, căng thẳng, hoặc thân thiện có thể dựa vào tiếng kêu của chúng.

Tóm tắt hướng dẫn quản lý nuôi nhốt Rái cá vuốt bé- OCT 2008



Nếu một con rái cá chiếm ưu thế trong đàn thì nên thả chúng vào nhóm những con kém ưu thế hơn. Nếu hai con rái cá được ghép đôi và được chuyển vào trong một chuồng mới, thì cả hai con nên được cho làm quen với chuồng mới trước khi việc ghép đôi xảy ra.

Khi một con đực trưởng thành được ghép với một con rái cá khác (đực hoặc cái), thì việc sử dụng học môn sinh dục có thể giúp khống chế tập tính hung hăng của nó. Để biết thêm thông tin về cách sử dụng học môn, xin hãy liên lạc tới OCT (lontracat@live.com).

**Luôn luôn ghi nhớ rằng một số cặp rái cá sẽ không bao giờ tương thích dù đã rất cố gắng ghép đôi và kể cả các cặp đã được ghép cũng có thể thay đổi với việc một con rái cá bị ruồng bỏ hoặc trở thành nạn nhân trong một thời gian ngắn. Do không nên nhốt rái cá vuốt bé một mình nhiều hơn một vài ngày, nên nếu việc tách riêng là cần thiết thì nên tách hai con rái cá ra khỏi nhóm chứ không chỉ tách một con.**

### **Sự gây gổ giữa các con rái cá**

Nếu xảy ra cắn nhau nghiêm trọng thì phải tách các con rái cá đó càng nhanh càng tốt. Phải có tối thiểu hai nhân viên chăm sóc cùng các dụng cụ như bảng ngăn của lợn, chổi, hoặc các dụng cụ tương tự để bảo vệ chúng nếu có xung đột. Một miếng gỗ cắt đúng bằng kích thước của cửa hang và có tay cầm dài được vít bằng đinh ốc là một dụng cụ cực kỳ hữu ích để dẫn con rái cá hung hăng vào trong hộp của nó và chặn lối ra. Khi các con rái cá ngã xuống nước trong khi cắn nhau thì nên dùng chổi để kéo chúng lên trên mặt đất trước khi chúng bị chết đuối. Cố gắng nhử một con rái cá vào trong chuồng và nhốt nó lại trong khi các con khác trầm tĩnh lại. Đánh giá tình hình. Giải pháp này có thể giúp cho việc ghép đôi trở lại, thay đổi các chiến lược quản lý (ví dụ thay đổi khối lượng/số lần cho ăn, đặt nhiều hộp ngủ hơn, ...) và/hoặc di chuyển một trong số các con rái cá ra ngoài (nhớ rằng, không nên nhốt chúng một mình trong một thời gian dài). Các nhân viên chăm sóc cần lưu ý các cơn giận giữ của rái cá vuốt bé có thể diễn ra rất nhanh nhưng chúng cũng mau dịu xuống; nên giám sát tỉ mỉ sự gây gổ của chúng trước khi áp dụng các biện pháp mạnh, trừ khi sự gây gổ quá trầm trọng. Nên có một chuồng dự phòng để cho các thành viên đã bị khai trừ ra khỏi nhóm ở tạm.

## **VI Chỗ ở và chuồng trại**

### **Đất**

Mặc dù rái cá thích thú và dành nhiều thời gian trong nước, nhưng chúng cũng cần rất nhiều đất khô để nghỉ ngơi, chải chuốt, đào bới, và tìm kiếm thức ăn. Môi trường xung

quanh càng tự nhiên càng tốt nên nếu có nền cỏ, đất, sỏi, cát không thô, và/hoặc lớp phủ bên trên nền chuồng không phải là bê tông thì sẽ tốt hơn cho đàn rái cá. Các lối đi bằng bê tông có thể làm xuong tấy chân và đuôi của rái cá. Khúc cây rỗng, thực vật và cây cối tự nhiên, như tre, cây bụi, và cỏ tạo ra một môi trường sống thú vị hơn. Cố gắng cung cấp nơi có tầm nhìn cao hơn (các tảng đá, khúc cây, khối bằng gỗ) để rái cá có thể dễ dàng trèo lên nhưng phải đảm bảo những nơi đó cách lưới ít nhất là 1m. Nên trồng một số loài cây để tạo một khoảng riêng tư cho rái cá nhằm tránh sự nhòm ngó của khách tham quan và bảo vệ chúng khỏi ánh nắng mặt trời hoặc thời tiết khắc nghiệt. Đường bờ bể tắm nên dưới nhiều hình thức để tạo cơ hội cho rái cá leo trèo, đào bới, nghỉ ngơi dưới ánh mặt trời/ bóng râm, và tìm kiếm thức ăn. Rái cá nên luôn được tự do vào các hộp ổ của chúng; các chuồng nên bố trí ít nhất một hộp ngủ cho mỗi con rái cá và tối thiểu một hộp ngủ đủ lớn chỗ cho cả nhóm. Địa điểm của chuồng phải cách xa những chỗ ồn ào, có nhiều âm thanh gây nên sự sợ hãi.

Tỉ lệ môi trường nước và đất đề xuất là 20% nước với 80% đất; 30% nước với 70% đất được coi là tỉ lệ tối thiểu.

### **Nước**

Rái cá vuốt bé thích các bể với các bờ nghiêng nông, chúng thích đào bới ở các bờ và rửa thức ăn của chúng ở chỗ nước nông. Nếu bể đó là bể nhân tạo và không được lọc thì nó phải được vệ sinh hàng tuần. Các cạnh bể nên được làm dưới nhiều hình dạng (tức là, cái bẫy, bụi cây, các chông đá, khúc gỗ nằm nổi xuống nước, v.v...) và không trơn, tạo thành các đường không đứt quãng. Nước càng ấm thì loài rái cá nhiệt đới này càng thích bơi. Nhiệt độ trong bể lý tưởng là khoảng 80 tới 85 °F (26,6-29,4°C). Đảm bảo rằng chất tẩy đã sử dụng là phù hợp với rái cá (thí dụ Virkon®, DuPont™) và sạch hoàn toàn trước khi động vật/bát/vật dụng được để trở lại chỗ cũ. Các bể có thể được xây dựng bằng nhiều vật liệu khác nhau như thành nhựa, bê tông, bê tông phun, hoặc một cái bể tự nhiên được đào với độ sâu phù hợp. Một số chuyên gia cho rằng khi nhóm có những con non (đang bắt đầu tập bơi) thì mực nước không nên cao quá 10cm. Tối thiểu cũng nên đặt tối thiểu một tấm ván hoặc những hòn đá chắc chắn nhằm giúp các con nhỏ trèo ra ngoài nếu cần thiết.

**Chú ý** trong những ngày thời tiết lạnh nên kiểm tra bể một vài lần trong ngày để đảm bảo nước không bị đóng băng. Hoặc có thể dùng máy tạo bọt khí, bọt nước trong bể để giữ nước khỏi bị đóng băng hoặc tháo nước khỏi bể và cho rái cá một cái bồn nhỏ với “nước mát” sạch mỗi ngày và tháo cạn vào ban đêm.

Rái cá vuốt bé có thể bị bẫy dưới lớp đá băng.

Nước uống sạch phải được cung cấp hàng ngày trong một cái thùng sạch, đã được tẩy trùng và không tràn ra ngoài.

### **Hàng rào**

Khu nuôi nhốt rái cá có thể xây bằng một hàng rào lưới thép có kích thước 1,5m, kích cỡ mắt lưới tối đa 50mm, với phần lưới nhô vào trong khoảng 30cm hoặc một bức tường không thể trèo được. Tường hoặc lưới thép nên được chôn sâu tối thiểu là 80cm và hơi tạo thành góc hướng vào bên trong để ngăn cản rái cá đào khoét trốn ra ngoài. Biện pháp cuối cùng có thể sử dụng là dùng các đường dây điện nóng bao quanh nhưng chúng phải được đặt sao cho không thể tiếp xúc với rái cá ở dưới nước.

Vành đai hàng rào lưới thép phải được kiểm tra hàng ngày. Đảm bảo rằng các cây không nhô ra khỏi hàng rào và tạo điều kiện tẩu thoát cho những con rái cá biết leo trèo này. Các chuồng nên có hệ thống hai cửa ra vào để không con nào có thể trốn thoát khi nhân viên chăm sóc vào trong hoặc ra ngoài chuồng.

Các ô nhìn bằng cửa kính ở trên tường hoặc hàng rào sắt rất hữu ích nhưng phải đủ khoẻ để tránh bị vỡ.

### **Hộp ngủ**

Tối thiểu mỗi con rái cá phải có một hộp ngủ, và tối thiểu phải có một hộp ngủ đủ chứa cả nhóm. Nên đặt hộp ngủ ở nơi tránh ánh nắng mặt trời, mưa, gió, và nơi công cộng. Hộp có thể được làm từ gỗ, thủy tinh plexi, thùng nhựa, v.v. Trong thời tiết lạnh, đường ống dẫn vào cửa bên ngoài hộp ngủ nên có một độ cong nhất định để ngăn không cho gió lùa vào trong hộp ngủ. Hoặc ở bên trong hộp ngủ nên có hộp ngủ thứ hai mà cửa của nó không thẳng với cửa mở bên ngoài. Tuy nhiên, việc thiết kế ống dẫn như thế này sẽ làm cho việc bắt rái cá trở nên khó khăn hơn. Kích thước hộp ngủ bên trong là 60cm x 60cm và sâu 50cm; kích cỡ cửa đi vào của rái cá nên ở khoảng 15cm x 15cm. Nắp của hộp ngủ nên được gắn bản lề để có thể mở lên phía trên. Nên có một “khe nhòm” trên cái nắp này để có thể xác định được vị trí của các con rái cá trước khi mở. Điều này đặc biệt quan trọng khi đó là những con nhỏ.

Mỗi hộp ngủ phải có đủ các lỗ thông hơi để đảm bảo sự thông thoáng phù hợp. Một số cơ sở đã thành công trong việc sử dụng một mặt hộp bằng nhựa/kính dẻo perspex để du khách có thể quan sát hoạt động của rái cá ở bên trong hộp ngủ. Một cách khác là xây dựng cấu trúc hang trưng bày bằng các vật liệu tự nhiên (khúc gỗ rỗng, các khúc gỗ hoặc cây bụi được sắp xếp có mục đích) và được sắp xếp sao cho công chúng có thể xem con vật đang ngủ. Việc thiết kế này sẽ có hiệu quả nếu rái cá có thêm các lỗ hang ngoài khu trưng bày và có thể trú ngụ vào ban đêm hoặc trong điều kiện thời tiết

khắc nghiệt. Trong trường hợp đó, nên huấn luyện rái cá vào trong hang dự phòng khi được gọi để hỗ trợ việc bắt giữ chúng lại cho các đợt kiểm tra y tế/sức khỏe.

Tốt nhất là thiết kế hộp ngủ có thể di chuyển được để di chuyển con vật bên trong hộp. Cửa hộp nên thiết kế có thể đóng lại bằng thanh trượt ở cả cửa hang và cửa hộp để chiếc hộp ngủ dùng được cho nhiều mục đích.

Luôn luôn có các vật liệu xây dựng chuồng ngủ hoặc chỗ ngủ khô ráo sạch sẽ. Vật liệu làm chỗ ngủ có thể là cỏ khô, cỏ rác, giấy vụn, vỏ bào, vỏ bao, vải sợi polieste có sợi lông cừu, hoặc tấm thảm (bất kỳ thứ gì được sử dụng làm ổ ngủ cũng nên được giám sát chặt chẽ đảm bảo rái cá không ăn nó; nếu dùng các sản phẩm giấy ướt thì nên giám sát do chúng có thể dính lên mũi của rái cá). Dù dùng vật liệu nào thì đều phải đảm bảo vật liệu đó có nhiều và sạch sẽ. Nếu nền ngủ để ra ngoài vào các ngày khô ráo thì rái cá sẽ tự làm chỗ ngủ cho mình và cho chúng hàng giờ đùa chơi với công việc này. Nếu hộp ngủ quá rộng thì một số con rái cá sẽ đi vệ sinh vào bên trong hộp. Điều này có thể ngăn chặn được nếu chúng ta sử dụng hộp ngủ có kích thước nhỏ hơn.

Khi nhiệt độ hạ dưới 50°F/10°C thì chúng sẽ cần được sưởi ấm, có thể bằng đèn sưởi hoặc là một tấm sưởi, nhưng cần đảm bảo rái cá không thể với tới các nguồn sưởi. Rái cá thích chơi với tuyết và đá bởi vì chúng có thể làm khô và ẩm cơ thể sau khi chơi đùa.

### **Kích thước chuồng**

Kích thước chuồng tối thiểu cho một đôi rái cá là 60m<sup>2</sup>, và nếu nhốt thêm một con động vật thì cần mở rộng thêm 5m<sup>2</sup> chuồng nuôi. Cần xem xét đến vấn đề diện tích chuồng nuôi cho rái cá trước khi xúc tiến chương trình sinh sản hoặc sử dụng các biện pháp tránh thụ thai cho rái cá để hạn chế việc sinh sản.

Giống như tất cả các loài rái cá khác, rái cá vuốt bé thích sống và phát triển nhanh hơn ở ngoài trời dưới ánh sáng tự nhiên và không khí trong lành. Không nên nhốt chúng ở trong chuồng ngủ trừ khi cần phải dọn vệ sinh chuồng nuôi và con vật phải luôn luôn có thể lẩn trốn khỏi tầm nhìn của khách thăm quan.

### **Vệ sinh chuồng trại**

Tất cả các chuồng nuôi rái cá nên được giám sát chặt chẽ hàng ngày (tất cả động vật nên được xem và quan sát trong vài phút, tối thiểu hai lần trong một ngày). Rái cá vuốt bé đánh dấu mùi xung quanh chuồng của chúng vì vậy việc dọn vệ sinh tổng thể toàn bộ diện tích chuồng nuôi có thể làm tăng “stress” trong nhóm. Sẽ tốt hơn nếu chia thành các khu vực và dọn vệ sinh toàn diện vào các ngày khác nhau.

Khi vệ sinh hàng ngày nên dọn dẹp vết bẩn, cào sạch chuồng, và thay nước sạch trong một thùng chứa sạch. Lốp nền có thể được thay mới khi cần thiết, và nên tẩy trùng (thí dụ Virkon®) các một phần tư diện tích trong chuồng mỗi tuần hoặc thường xuyên hơn nếu cần thiết. Các hộp ngũ nên được kiểm tra hàng ngày bởi một số con rái cá thích đi vệ sinh tại góc của hộp ngũ. Nếu điều này xảy ra thường xuyên thì di chuyển đệm ngũ ra ngoài để khuyến khích chúng sử dụng chỗ vệ sinh ngoài chuồng.

## VII Làm giàu môi trường

Xem ở phần trên về sử dụng các bữa ăn phụ như là một công cụ để làm giàu môi trường sống. Vào những ngày nắng ấm, ta cho cá, quả hạch, nho khô v.v... đã được cắt quân cờ và đông lạnh vào trong bể bơi của chúng. Hoặc có thể thả cá và tôm sống (áp dụng ở một số nước, một số nước thì không) vào trong các bể trưng bày rái cá. Để giữ cho rái cá luôn hoạt động, có thể cho thức ăn khô vào trong các quả bóng hoặc cho một vài miếng cá vào trong bao tải chứa cỏ khô. Cũng có thể cho cả quả dưa hấu, bí đỏ, sọ dừa, hoặc bí xanh vào trong nước của chúng nhưng phải dọn đi ngay trong ngày. Đôi khi một số cơ sở nuôi cho rái cá ăn gà hoặc chim trĩ còn nguyên lông. Có thể rờng dây hai chiếc khung giỏ vào nhau, bên trong giỏ nhồi đệm làm chỗ ngủ và một vài thức ăn thêm; sau đó treo cái giỏ lên cây để rái cá phải nhảy lên mới chộp được khoang của chỗ ngủ. Phải luôn đảm bảo có các hòn đá cuội trong chuồng nuôi để đánh lạc hướng tìm thức ăn và giấu con sâu gạo (mealworm) v.v... ở dưới những hòn đá nhỏ để kéo dài thời gian tìm kiếm thức ăn của rái cá. Một số trang web rất hay về làm giàu môi trường cho động vật có cung cấp thêm một số biện pháp khác (thí dụ [www.aazk.org](http://www.aazk.org), [www.animalenrichment.org](http://www.animalenrichment.org)).

Rái cá vuốt bé là loài hoạt động về ban ngày, ưa vận động, náo nhiệt và tò mò. Việc đặt thêm chỗ ngủ trong khu chuồng cách xa hộp ngũ sẽ làm cho chúng bận rộn trong việc vận chuyển các ổ cỏ khô đi đi lại lại. Rái cá đặc biệt thích dòng nước chảy và việc dùng vòi phun hoặc tia nước ở các khoảng thời gian bất kỳ rất có ích trong việc kích thích rái cá hoạt động.

Đôi khi, việc di chuyển vị trí hoặc thay thế một số đồ đạc trong chuồng sẽ kích thích sự hiếu kỳ của chúng. Khúc cây rỗng, cành cây, hố cát, hố cỏ khô đều có thể kích thích chúng hoạt động. Nếu bạn có nhiều nhóm rái cá, thì việc luân chuyển các vật giữa các nhóm sẽ kích thích chúng tuần tra và đánh mùi.

- **Lưu ý:** Nếu luân chuyển đồ vật giữa các nhóm thì cần giám sát các nhóm để phát hiện dấu hiệu “stress”. Thêm vào đó, trước khi làm điều này phải đảm bảo tất cả các con vật đều khoẻ mạnh để đảm bảo không chuyển những vật trung gian gây bệnh với đệm ngũ của rái cá.

Rái cá vuốt bé rất hay phá hoại đặc biệt đối với cây mới trồng. Nếu cây vẫn chưa bám chặt vào đất, rái cá sẽ nhanh chóng sử dụng để làm ổ ngủ hoặc chuyển đến bể bơi và có thể làm tắc bộ phận lọc nước. Vì vậy, cần phải đảm bảo tất cả các lỗ lọc nước phải được gắn cẩn thận để ngăn rái cá phá hủy chúng hoặc làm đau chính mình. Rái cá vuốt bé rất khỏe, có ngón chân nhanh nhẹn, răng sắc và có khuynh hướng không bao giờ từ bỏ một cái gì đó đã thu hút sự quan tâm của nó.

Đặc tính của rái cá là chúng phá hủy dần dần tất cả cây cối trong chuồng. Đây là tập tính tự nhiên, vì vậy chúng ta cần phải thay thế cây cối một cách thường xuyên hoặc, nếu có thể, giải pháp thích hợp hơn là di chuyển các con rái cá tới chuồng dự phòng, để có thời gian trồng lại cây và làm mới chuồng ban đầu.

## VIII Bắt giữ

Tập huấn rái cá trong thùng gỗ có nhiều kẽ hở là cách tốt nhất để bắt bất kỳ con rái cá nào. Biện pháp này ít gây căng thẳng cả cho con vật và cho nhân viên chăm sóc. Để biết thông tin chi tiết, có thể xem trên trang web của OCT (xem trang 1). Nếu con vật không được huấn luyện để vào trong hộp ngủ, v.v... nhân viên chăm sóc nên sử dụng một cách tiếp cận được chuẩn bị chu toàn để giảm tối thiểu stress cho nhân viên và con vật. Việc sử dụng tấm bảng ngăn và/hoặc lưới là cũng các biện pháp bắt giữ nhưng không nên cố thử ở trong các khu vực có diện tích rộng. Nhân viên chăm sóc nên đeo thiết bị bảo vệ chuyên dụng để khỏi bị con vật cắn.

### Phương pháp tập huấn cơ bản trong thùng gỗ có nhiều kẽ hở

- Làm cho rái cá thích nghi dần với hộp ngủ/thùng gỗ có nhiều kẽ hở/thùng vận chuyển động vật bằng cách bắt rái cá thường xuyên di chuyển qua các hộp đó. Nên thưởng cho chúng một ít thức ăn khi chúng đang ở trong các hộp ngủ/thùng gỗ thưa có nhiều kẽ hở/thùng vận chuyển.
- Sử dụng các vật dụng khác nhau cho mỗi con vật (quả bóng ném trên một cái gậy, hình khối trên đầu gậy v.v) để huấn luyện mỗi con rái cá đứng ở tư thế mũi chạm vật đó. Bài huấn luyện này gọi là “giữ thăng bằng”.
- Từ từ dụ con vật về hướng và đi vào thùng gỗ có nhiều kẽ hở. Thưởng cho chúng một lượng thức ăn khi chúng tiến gần, bước vào thùng gỗ, và đứng vững trên dụng cụ tập huấn.
- Làm cho rái cá thích nghi dần dần với các thùng gỗ có cửa đóng trong thời gian dài hơn; thường thức ăn cho chúng.

**Hãy bình tĩnh và nhẫn nại!** Khi rái cá nghi ngờ hoặc bị stress, hãy trì hoãn việc bắt chúng và đợi đến thời điểm khác, nhưng hãy để lại hộp vận chuyển đã mở cửa trong chuồng để chúng có thể làm quen dần với hộp vận chuyển đó.

Khi một nhóm lớn rái cá được giữ cùng nhau thì việc bắt một cá thể là rất khó. Chúng ta có thể sử dụng một cái lưới bắt lớn, có viền mềm và có thể thả con vật ra một cách nhanh chóng. Nhân viên chăm sóc phải nhanh chóng và chính xác khi sử dụng chiếc lưới này nhằm giảm thiểu mức độ stress cho cả nhóm. Khi một con rái cá ở trong lưới bắt thì các con rái cá khác có thể gây gổ với nhân viên chăm sóc/người bắt. Khi đã nhốt được một con rái cá vào trong lưới, cần phải xoắn lưới ở phía trên rái cá để ngăn chúng trèo ra ngoài. Nhân viên chăm sóc nên biết rằng ngay cả các con rái cá nhỏ cũng có thể cắn thủng các găng tay hoặc ủng làm bằng cao su. Ít nhất, đã có một cơ sở thành công trong việc sử dụng các túi vải để bắt cả nhóm rái cá vì các nhóm này quen sống trong các túi vải này.

## **IX Các vấn đề về tập tính**

Tập tính thông thường của Rái cá vuốt bé là gì?

Rái cá vuốt bé là loài động vật thông minh, hiểu động, hiểu kỳ và sẽ là lý tưởng nếu được ăn 3 hoặc 4 lần một ngày; chúng rất thích được kích thích và hoạt động, như vui chơi và tìm kiếm thức ăn cũng như thời gian để nghỉ ngơi tránh sự nhòm ngó của công chúng khi chúng muốn.

Những biểu hiện không bình thường bao gồm kêu và đòi ăn liên tục, không ngừng quay tròn thành các vòng tròn nhỏ, lặp đi lặp lại cùng một hành động ở cùng một chỗ, vịn đầu liên tục, ăn đá sỏi, chải chuốt quá mức, và bất kỳ hành động lặp đi lặp lại nào khác mà rái cá dường như không thể dừng lại được. **Vì vậy nhân viên chăm sóc nên quan sát rái cá của họ vài lần một ngày.** Nếu rái cá chỉ nhìn thấy nhân viên chăm sóc lúc cho ăn thì chúng sẽ liên tưởng con người luôn đi cùng thức ăn, do đó kể cả khi khách thăm quan mặc một chiếc áo giống nhân viên chăm sóc thì sự đòi ăn có thể sẽ diễn ra. Hành vi đòi ăn và kêu hơn 30 phút trước giờ cho ăn là không thể chấp nhận được và rái cá cần được khuyến khích thay đổi thói quen đó. Nhân viên chăm sóc nên quan sát rái cá vào các thời gian khác ngoài lúc cho ăn để quen biết với các kiểu tập tính khác nhau của rái cá.

Khi một nhóm rái cá bắt đầu đòi ăn thì rất khó có thể phá vỡ thói quen này nhưng không có nghĩa là không thể. Nếu đòi ăn hoặc các kiểu hành vi lặp đi lặp lại đã được hình thành thì một thay đổi trong cơ chế quản lý và/hoặc một chương trình bồi dưỡng và tập huấn tỉ mỉ sẽ có lợi cho rái cá và ngăn chặn sự lo lắng của khách tham quan cho quyền lợi của rái cá.

Tóm tắt hướng dẫn quản lý nuôi nhốt Rái cá vuốt bé- OCT 2008

## X Sinh sản

Trong nuôi nhốt cũng như trong tự nhiên rái cá vuốt bé sống một vợ một chồng và cả hai bố mẹ cùng nuôi các con nhỏ. Nhưng việc kiểm tra nhóm máu của con đực và con cái trước khi cho tiến hành cho sinh sản là rất quan trọng để tránh sự giao phối cận huyết. Các con chưa trưởng thành của lứa trước cũng tham gia ở nhiều mức độ vào việc chăm sóc các con nhỏ ở lứa sau và chúng cũng được hưởng lợi từ việc sống theo gia đình xuyên suốt tới lần sinh kế tiếp.

Vòng động dục kéo dài trong khoảng 30 đến 37 ngày và mùa sinh sản diễn ra suốt năm. Tuổi trưởng thành sinh dục của cả hai giới tính có thể là 18 tháng nhưng phổ biến hơn là con cái sinh sản lúc khoảng 2 năm 1 tháng tuổi và con đực lúc 2 năm 8 tháng tuổi. Con cái còn non có thể sảy thai hoặc mất lứa đầu tiên. Tính thụ thai giả có thể xuất hiện đặc biệt là ở những con cái lần đầu tiên giao phối.

Khi một đôi đã được ghép, quá trình giao phối thường diễn ra ở chỗ nước nông kéo dài từ 5 đến 30 phút. Thời gian mang thai khoảng chừng 68 đến 74 ngày và con cái thường trở nên rất hung dữ cả trước và sau khi sinh; con đực có biểu hiện hung dữ khi nó cảm thấy nó phải bảo vệ con cái. Con đực phải được nhốt chung với con cái vì nó đóng vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng con nhỏ. Chúng ta có thể nhìn thấy con đực làm ổ, di chuyển con nhỏ, cũng như cho con mẹ và các con nhỏ ăn trong thời gian cai sữa. Cả bố mẹ và các con nhỏ sẽ ở chung một hộp ngủ. Nên đặt nhiều hộp/chỗ ngủ trong chuồng do rái cá bố mẹ có thể quyết định di chuyển toàn bộ gia đình đến một hộp ngủ khác chẳng vì lý do gì cả. Phải đảm bảo luôn có sẵn nhiều vật liệu làm tổ khô và sạch trong chuồng để cho gia đình rái cá sử dụng bất kỳ lúc nào.

Các con rái cá trưởng thành có thể đẻ hai lứa mỗi năm với số con trong mỗi lứa lên tới 7 con. Rái cá anh chị ở lứa trước giúp nuôi dưỡng các em nhỏ hơn của chúng. Cặp đực cái ban đầu duy trì sự ảnh hưởng trong nhóm gia đình. Nếu một con rái cá anh/chị có biểu hiện gây gổ iên tục với các con nhỏ hơn thì tốt hơn là nên tách nó ra. Trong trường hợp này, **không nên** tách mỗi một mình nó. Nếu cần thiết phải tách nó ra thì nên tách nó cùng với một con khác trong lứa hợp nhau. Nếu có thể, đừng bao giờ tách con nhỏ cho tới khi chúng được ít nhất một tuổi vì chúng cần học kinh nghiệm nuôi dưỡng những con nhỏ.

Về cơ bản, con cái trong thời kỳ cho bú cần thêm ít nhất 20% lượng thức ăn.

## XI Các con mồ côi hoặc bị bỏ rơi



Các con nhỏ dưới 4 tuần tuổi không còn sống có thể bị đẩy ra khỏi ổ hoặc bị bố mẹ ăn thịt. Nếu các con quá nhỏ chậm phát triển thì nên đưa ra quyết định có nên nuôi bộ hay không.

**Nuôi bộ** có thể thực hiện được, tuy nhiên nó tốn nhiều thời gian và gây nên hậu quả là rái cá có thể trở nên quá gắn bó với con người làm việc tái hòa nhập với các con rái cá khác trở nên khó khăn hơn, hoặc là không thể thực hiện được. Nếu quyết định nuôi bộ thì nên cho rái cá ăn sữa dành cho mèo con. Vào những ngày đầu, nên cứ 2 đến 3 giờ thì cho chúng ăn một lần; mức độ cho ăn có thể điều chỉnh theo độ tuổi và thể trạng cơ thể của con non. Đối với các con non bị mất nước, đầu tiên phải cung cấp nước trước với một dung dịch nước phù hợp (Dioralite<sup>®</sup>, Lactade<sup>®</sup>, dung dịch điện phân). Cho con non ăn cho đến khi chúng ăn no nê thì thôi và có thể biến đổi lượng thức ăn qua từng bữa ăn. Tuy nhiên, chúng ta không nên cho chúng ăn no quá – xem bên dưới.

“Khả năng chứa của dạ dày của phần lớn thú có vú là 5-7% tổng trọng lượng của cơ thể (Meehan 1994). Quy đổi trọng lượng cơ thể thành gam để biết được thể tích dạ dày theo ml (cc). Để tính mức chứa đựng của dạ dày theo đơn vị aoxơ, qui đổi trọng lượng cơ thể thành gam (30g ~ 1 oz). Điều quan trọng là đơn vị trọng lượng cơ thể và đơn vị thể tích dạ dày là giống nhau. Khả năng chứa đựng của dạ dày là khối lượng thức ăn mà con nhỏ có thể tiêu thụ được trong một lần cho ăn. Cho chúng ăn một lượng nhiều khả năng chứa đựng này có thể dẫn đến quá no, căng phồng dạ dày, và phình to. Ngoài ra nó ngăn chặn việc tiêu thụ hết sạch thức ăn dạ dày trước lần cho ăn tiếp theo, và đẩy mạnh sự phát triển quá mức của vi khuẩn gây bệnh, bệnh tiêu chảy, và bệnh viêm đường ruột (Evans 1985). (trích từ AZA Otter Manual Care 2008)”

Trong trường hợp của các con lớn hơn tiếp tục có biểu hiện đói sau khi ăn lượng thức ăn đã được tính toán phù hợp thì nên xem xét bắt đầu cai sữa từ từ bằng một loại canh cá (cách làm ở bên dưới). Khi một con non miễn cưỡng ăn thì có thể nó bị thiếu nước vì vậy hãy thay thế một hoặc hai bữa ăn kế tiếp bằng hỗn hợp lỏng Lactade<sup>®</sup>; Nếu con non vẫn miễn cưỡng ăn thì hãy gọi bác sỹ thú y để có điều trị kịp thời. Ngoài ra con nhỏ cũng cần xoa bóp, hoặc vỗ nhẹ nhàng xung quanh hậu môn để đảm bảo đi vệ sinh sau khi cho ăn (4 đến 5 lần mỗi ngày) cho đến khi thấy bản thân nó tự đi đại/ỉa được. Tối thiểu một lần một ngày, sau khi cho ăn, dùng khăn nhúng trong nước ấm và được vắt khô để vệ sinh cho con non bằng cách vuốt nhẹ nhàng giống như con mẹ liếm để vệ sinh cho con nhỏ. Trong thời gian này con nhỏ nên được nhốt trong một chiếc hộp yên tĩnh, tối và ấm áp. Cho nó một đồ chơi mềm sạch và nhỏ để làm bạn; một con rái cá đồ chơi mềm là tốt nhất vì rái cá con thường đùa nghịch bằng cách mút đuôi của con đồ



Từ khi bò đến lúc đi: 14 đến 43 ngày  
Mọc răng: 27 ngày mọc răng nanh thấp, 39 ngày mọc răng hàm  
Học bơi: 52 đến 56 ngày  
Giai đoạn ăn thức ăn rắn đầu tiên: 49 đến 58 ngày  
Cai sữa: 82 đến 120 ngày

Khi các con nhỏ được 6 tuần tuổi có thể gắn chip điện tử. Tốt nhất là gắn chip điện tử trên sống mũi để đảm bảo đặc điểm nhận diện của nó trong suốt cuộc đời bất chấp bất kỳ sự thay đổi nào của cơ sở gây nuôi. Việc gắn chip trên sống mũi giúp loại trừ được vấn đề con chip bị dịch chuyển và cho phép dễ dàng đọc được khi rái cá đến gần mặt trước của lỗ hang. Ngoài ra cũng có thể gắn chip giữa bả vai.

\* Bảng ngăn là một cái bảng nhỏ được thiết kế có quai cầm để tách lợn